

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 184 /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 5 năm 2016

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THUÊ ĐẤT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 5232/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất san lấp và thu hồi đất sét đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất sét đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón) tại xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc”;

Căn cứ Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ đất san lấp và đất sét đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón tại núi Eo Mèo, xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc của Công ty TNHH MTV Mai Hương D-L;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty TNHH MTV Mai Hương D-L (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất tại xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 467/TTr-STNMT ngày 06 tháng 5 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

a) Cho phép Công ty TNHH MTV Mai Hương D-L được khai thác đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất sét đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón) tại núi Eo Mèo, xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ: 16.800,9 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 9 có tọa độ xác định trên Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo;

- Loại khoáng sản: Đất san lấp và đất sét đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón;

- Trữ lượng khoáng sản:

- + Trữ lượng địa chất: 194.147 m³; trong đó, trữ lượng đất san lấp là 126.267 m³, trữ lượng đất sét đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón là 61.980 m³ (tương đương 112.804 tấn);

- + Trữ lượng khai thác: 177.272 m³; trong đó, trữ lượng đất san lấp là 115.292 m³, trữ lượng đất sét đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón là 57.038 m³ (tương đương 100.957,3 tấn);

- Công suất khai thác: 12.000 m³/năm;

- Mức sâu khai thác: Đến cos +8,0 m;

- Thời hạn khai thác: 14 năm 11 tháng, kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 02 tháng;

- Lệ phí cấp Giấy phép: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

b) Cho phép Công ty TNHH MTV Mai Hương D-L thuê 16.800,9 m² đất tại xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản;

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo trích lục Bản đồ số 846/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 21/12/2015;

- Loại đất: Đất rừng sản xuất do UBND xã Cầu Lộc quản lý, đơn vị đã bồi thường GPMB (UBND huyện Hậu Lộc xác nhận tại Văn bản số 98/UBND-TNMT ngày 24/02/2016);

- Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;

- Phí thẩm định hồ sơ thuê đất: 250.000 đồng;

- Thời hạn sử dụng: 14 năm 11 tháng, kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Công ty TNHH MTV Mai Hương D-L có trách nhiệm:

1. Nộp tiền tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường, lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định;
 2. Ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường;
 3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;
 4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;
 5. Thực hiện đầy đủ nội dung Kế hoạch bảo vệ môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác đã được xác nhận, phê duyệt. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
 6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;
- Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.
8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

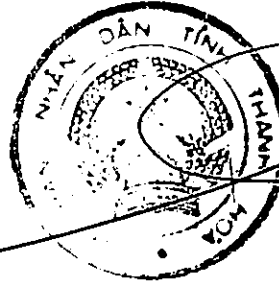
Hoạt động khai thác mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất sét đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón) theo Giấy phép này, Công ty TNHH MTV Mai Hương D-L chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực

hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Công ty TNHH MTV Mai Hương D-L;
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT (05b);
- UBND huyện Hậu Lộc;
- UBND xã Cầu Lộc;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa
Số đăng ký:.....ĐK/KT
Thanh Hóa, ngày..... tháng..... năm 2016

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Châu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐẤT SAN LẬP VÀ THU HỒI
ĐẤT GIÀU SİLIC ĐAM PHỤ GIA SẢN XUẤT PHÂN BÓN
TẠI XÃ CẦU LỘC, HUYỆN HẠ LỘC**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: 184/GP-UBND
ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Khu vực	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trục 105, múi chiếu 3 ⁰	
		X (m)	Y (m)
Khu vực khai thác S= 16.800,9 m ²	1	2207 837.42	590 394.64
	2	2207 862.53	590 394.63
	3	2207 939.31	590 317.21
	4	2207 909.19	590 277.35
	5	2207 906.90	590 211.44
	6	2207 936.74	590 140.08
	7	2207 879.90	590 108.84
	8	2207 845.92	590 188.22
	9	2207 855.24	590 330.92